



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 02/4/2024, các chỉ số chính tăng nhẹ trở lại. VN-Index tăng 0.43%, lên mức 1,287.504 điểm; HNX-Index tăng 1.24%, lên mức 245.9 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1087 triệu đơn vị, tăng 12% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 21.2% so với phiên trước, đạt gần 122 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, GVR, GAS, HPG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với 4 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, 3 cổ phiếu nhóm ngân hàng VCB, STB, BID là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn hầu hết diễn biến tích cực, dẫn đầu tăng trưởng là hóa chất (GVR +6.98%; SFG +5.07%) và ngành ô tô và phụ tùng (CSM +6.87%; DRC +6.87%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là y tế (APC -6.99%; SPM -6.67%) và ngành ngân hàng (STB -1.82%; NAB -1.51%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 722 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã STB (283 tỷ VND), VCI (224 tỷ VND), SSI (156 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 176 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã PVS (161 tỷ VND), IDC (22 tỷ VND), CEO (4 tỷ VND).

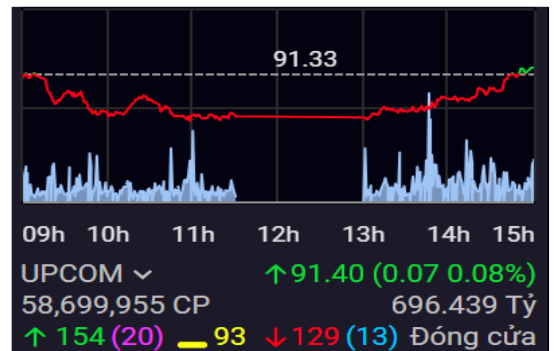
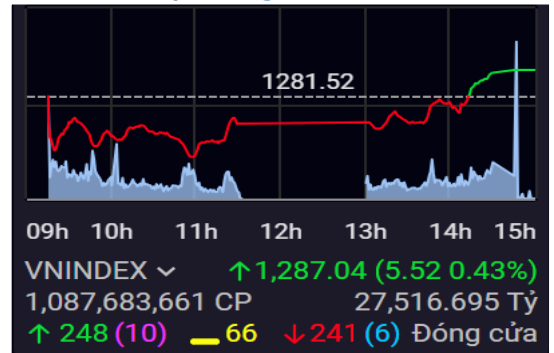
Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất của Mỹ mở rộng với tốc độ khiêm tốn trong tháng 3, với PMI ngành sản xuất của ISM tăng lên 50.3 từ 47.8 trong tháng 2. Dữ liệu này cho kết quả tốt hơn kỳ vọng của thị trường là 48.4.

Các chi tiết khác của báo cáo cho thấy Chỉ số việc làm tăng cao từ 45.9 lên 47.4. Chỉ số Đơn hàng mới tăng từ 49.2 lên 51.4 và Chỉ số giá phải trả, thành phần lạm phát, tăng từ 52.5 lên 55.8.

Đánh giá kết quả của cuộc khảo sát, "lĩnh vực sản xuất của Mỹ lần đầu tiên chuyển sang giai đoạn mở rộng kể từ tháng 9 năm 2022. Nhu cầu tích cực, sản lượng tăng cường và đầu vào vẫn phù hợp," Timothy R. Fiore, CPSM, C.P.M., Chủ tịch Ủy ban Khảo sát Kinh doanh Sản xuất của Viện Quản lý Cung ứng (ISM) cho biết và nói thêm: "Chỉ số Giá tiếp tục đi lên trong phạm vi mở rộng vừa phải (hoặc 'tăng') do chi phí hàng hóa vẫn không ổn định."

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,257.10	+1.06%
Thép HRC (USD/tấn)	532.00	-0.56%
Dầu Brent (USD/b)	87.42	+1.86%
Cao su (USD/kg)	334.20	+0.24%
Tỷ giá USD/VND	24,795.0	+0.48%
DXY index	105.02	-0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



TIN DOANH NGHIỆP

VJC: Công bố báo cáo kiểm toán 2023, tăng trưởng mạnh so với năm 2022.

Kết quả kiểm toán ghi nhận doanh thu vận tải hàng không riêng lẻ đạt 53,700 tỷ đồng, doanh thu hợp nhất 58,300 tỷ đồng. Tăng trưởng lần lượt là 62% và 45% so với cùng kỳ 2022. Đáng chú ý, lợi nhuận từ vận tải hàng không trước thuế và hợp nhất đã trở lại tích cực, đạt lần lượt 471 tỷ đồng và 606 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng tài sản của Vietjet đạt hơn 86,900 tỷ đồng. Chỉ số nợ vay/vốn chủ sở hữu của công ty chỉ 2 lần so với mức thông thường trên thế giới từ 3-5 lần. Chỉ số thanh khoản 1.3 lần nằm ở mức tốt trong ngành hàng không. Số dư tiền và tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2023 đạt 5,051 tỷ đồng, gấp hơn 2.7 lần so với cùng kỳ năm trước, đảm bảo năng lực tài chính cho hãng hàng không.

FMC: Sao Ta đạt gần 50 triệu USD doanh số trong quý I

Báo cáo từ CTCP Thực phẩm Sao Ta cho biết tháng 3, sản xuất tôm thành phẩm đạt 2,000 tấn, bằng 174% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng tiêu thụ tôm thành phẩm là 1,693 tấn, tăng 42% so với tháng 3 năm ngoái. Sản xuất nông sản thành phẩm đạt 112 tấn, bằng 47% so cùng kỳ năm trước và sản lượng tiêu thụ giảm 57% còn 59 tấn.

Doanh số chung tháng 3 ghi nhận 19.17 triệu USD, tăng 32 % so cùng kỳ năm trước. Lũy kế quý I, Sao Ta đạt gần 49.7 triệu USD (khoảng 1,200 tỷ đồng). Năm nay, doanh nghiệp đặt mục tiêu doanh số tiêu thụ chung 210 triệu USD. Như vậy, Sao Ta đã thực hiện được 24% chỉ tiêu doanh số sau một quý.

Theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2024, lãnh đạo doanh nghiệp cho rằng năm nay, lạm phát ở các nước lớn đã được kiểm chế, một số nền kinh tế lớn có dấu hiệu phục hồi mặc dù chậm. Sao Ta sẽ tập trung phát huy thế mạnh của mình là sản phẩm chế biến sâu, do có đủ điều kiện để tập trung chuyên môn hóa sản phẩm ở từng nhà máy nhằm giảm chi phí và tăng năng suất cùng đội ngũ công nhân lành nghề. Bên cạnh đó, doanh nghiệp còn có diện tích vùng nuôi ASC lớn đủ đáp ứng nguồn cung cho các hệ thống lớn.

VNA: Tăng trưởng doanh thu hơn 30% trong năm ngoái, quý 1/2024 tiếp tục khởi sắc

Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2023 mới được công bố, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) ghi nhận 92,231 tỷ đồng doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ, tăng hơn 21,400 tỷ (tức 30%) so với năm 2022. Đây cũng là con số doanh thu cao thứ 3 trong lịch sử hoạt động của Tổng Công ty, chỉ thấp hơn giai đoạn 2018 – 2019 khi COVID chưa bùng phát. Ngoài ra, Vietnam Airlines cũng ghi nhận lợi nhuận gộp tăng 3,885 tỷ đồng trong năm 2023, đánh dấu lần đầu tiên kể từ đầu dịch, Tổng Công ty có lợi nhuận gộp dương trong cả năm tài chính.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

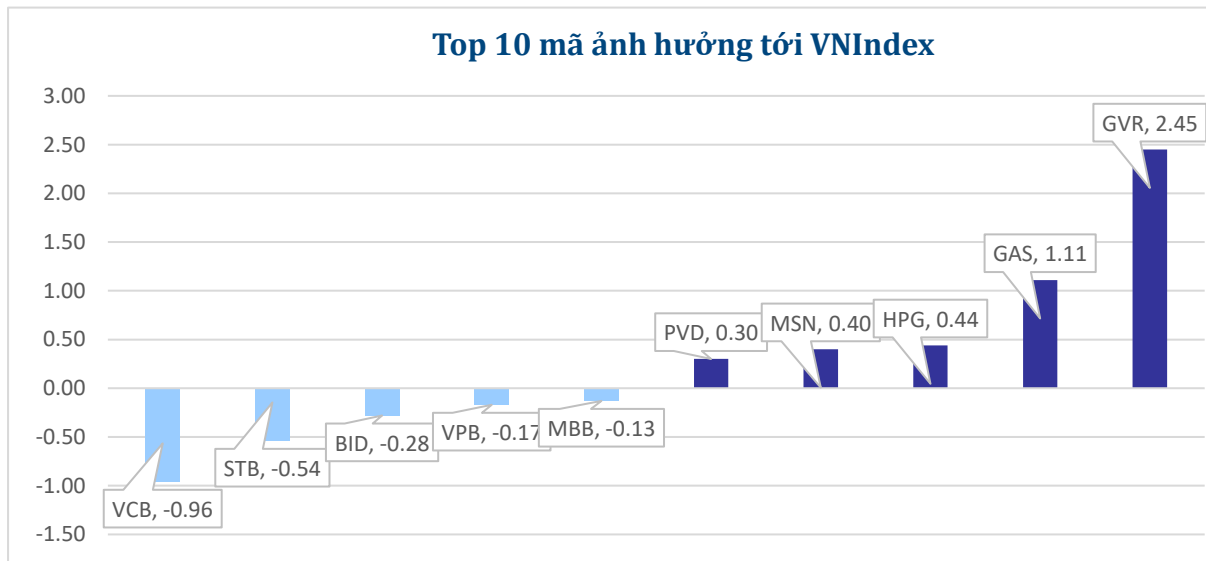
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,287.04	0.43%	5.52	1087.7	27,516.7	248	66	241
Vn30 - Index	1,292.30	-0.02%	-0.32	407.5	13,086.9	15	2	13
Vn100-Index	1,299.88	0.29%	3.77	810.8	24,221.3	67	9	24
VNXAllshare	2,094.57	0.35%	7.40	1047.2	28,518.2	223	81	164
HNX - Index	245.90	1.24%	3.00	121.8	2,784.0	82	71	96
Upcom - Index	91.40	0.08%	0.07	58.7	696.4	154	93	129

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	27,516.70	18.16%	1,087.68	11.99%
HNX	2,784.00	24.59%	121.77	21.16%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

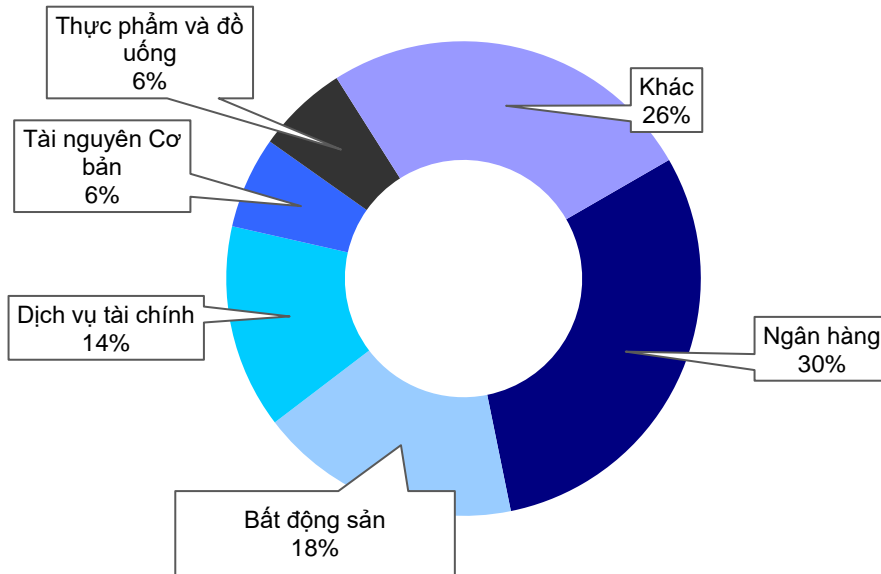


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
STB 105.11	STB 3,165.23	SC5 2355.14%	CNG 7.00%	STB -3.82%
MBB 34.09	TCB 1,370.83	SCD 1466.67%	GVR 6.98%	TTF -2.72%
TCB 28.95	HPG 856.50	TMS 1183.53%	DRC 6.87%	VTP -2.72%
GEX 28.65	MBB 845.25	GEG 892.02%	GEG 6.79%	NAB -1.51%
HPG 28.48	SSI 818.56	FUCVREIT 869.92%	PVD 6.24%	SIP -1.31%

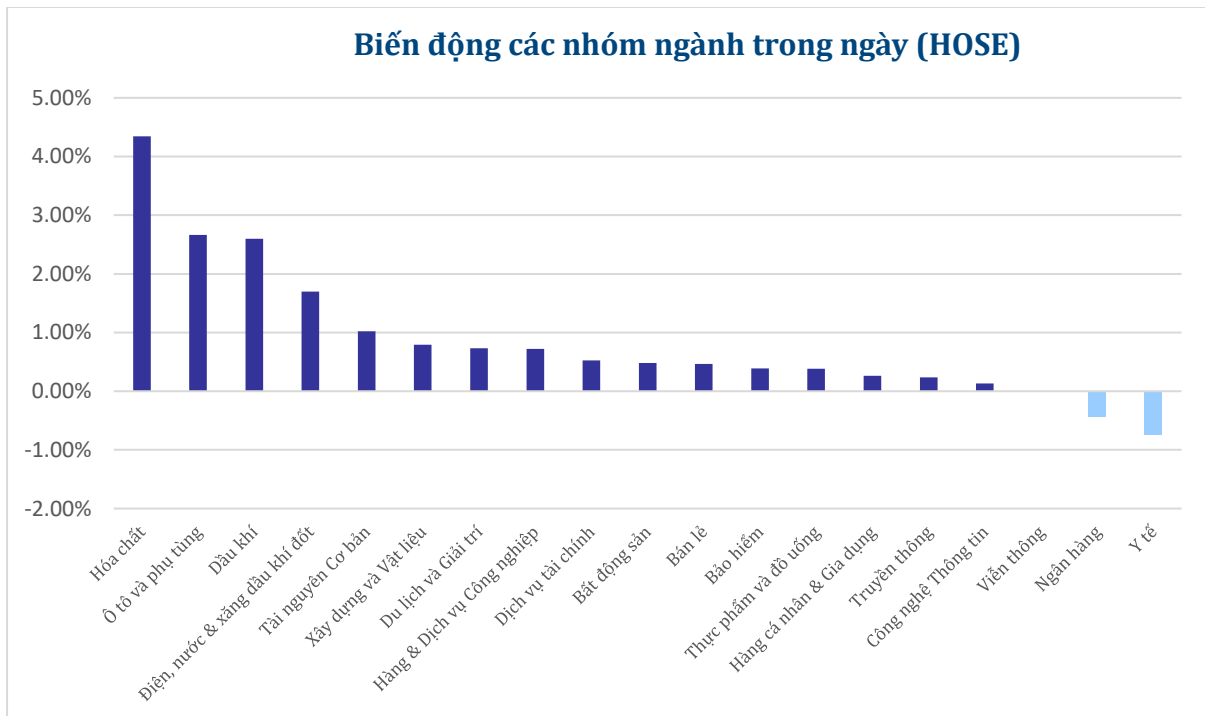


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



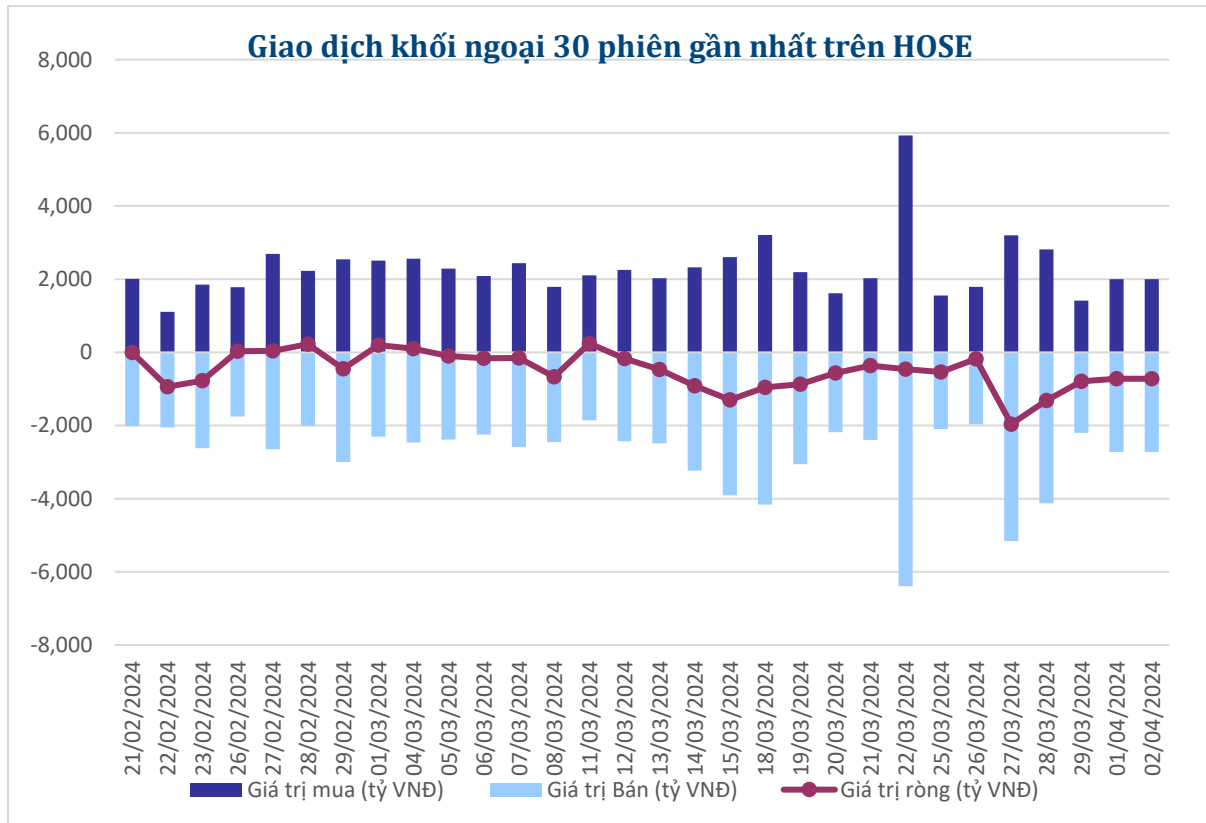
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
TCB	189.70	STB	-283.07
MWG	70.72	VCI	-224.02
GVR	65.93	SSI	-156.02
KBC	63.67	MSN	-141.34
DXG	58.80	VNM	-129.13





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696